

Số: 35...../2024/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định đánh giá, công nhận
tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 05 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về phân loại đô thị;
Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 57/TTr-SXD ngày 25 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá, công nhận tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài Nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Q. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Báo, Đài trong tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (2, 12 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức



QUY ĐỊNH

Đánh giá, công nhận tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số 35 /2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về các tiêu chí, nguyên tắc, trình tự đánh giá, chấm điểm và thẩm quyền công nhận tuyến phố văn minh đô thị tại các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác đánh giá, chấm điểm và công nhận tuyến phố văn minh đô thị.

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá, công nhận

- Tổng số điểm để đánh giá tối đa là 100 điểm.
- Nguyên tắc đánh giá: Thông qua đoàn kiểm tra, bằng cách tính điểm; tuyến phố được công nhận văn minh đô thị khi đạt từ 80 điểm trở lên và tổng số điểm của từng tiêu chí phải đạt tối thiểu là 50% so với điểm tối đa quy định của từng tiêu chí tương ứng.
- Đối với các tuyến đường đi qua nhiều phường, có thể tách ra từng đoạn để đánh giá, đề xuất nhưng chiều dài tối thiểu phải đạt 500 m.
- Việc công nhận tuyến phố văn minh đô thị phải đảm bảo: Công khai, dân chủ, minh bạch; đúng tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền công nhận

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận tuyến phố văn minh đô thị đối với các tuyến đường trục chính đô thị có bề rộng từ 26 m trở lên và có từ 04 làn đường ô tô trở lên.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh quyết định công nhận tuyến phố văn minh đô thị đối với các tuyến đường còn lại.

Chương II

TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT, CÔNG NHẬN TUYẾN PHỐ VĂN MINH ĐÔ THỊ

Điều 4. Tiêu chí đánh giá

1. Các tiêu chí được dùng để đánh giá tuyến phố văn minh đô thị gồm:

- a) Tiêu chí 1: Kiến trúc cảnh quan;
- b) Tiêu chí 2: Hạ tầng đô thị;
- c) Tiêu chí 3: Vệ sinh môi trường;
- d) Tiêu chí 4: Trật tự đô thị;
- đ) Tiêu chí 5: An toàn giao thông.

2. Nội dung chi tiết các Tiêu chí dùng để đánh giá: Phụ lục kèm theo Quy định này.

Điều 5. Quy trình thực hiện đánh giá

1. Đối với tuyến phố thuộc thẩm quyền công nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện):

a) Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp phường, thị trấn rà soát, đánh giá và tự chấm điểm; nếu đạt 80 điểm trở lên và tổng số điểm của từng tiêu chí phải đạt tối thiểu là 50% so với điểm tối đa quy định của từng tiêu chí tương ứng thì lập bộ hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét công nhận.

“Trường hợp tuyến đường đi qua nhiều đơn vị hành chính thì đơn vị có chiều dài tuyến đường đề nghị công nhận lớn hơn là đơn vị chủ trì tổng hợp đánh giá, đề xuất; các đơn vị còn lại thực hiện đánh giá và tự chấm điểm đoạn đi qua địa bàn đơn vị mình gửi về đơn vị chủ trì”.

b) Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Kinh tế Hạ tầng thành lập đoàn kiểm tra của địa phương (thành phần gồm đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện, các phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, thành phố, thị trấn; đại diện Ủy ban nhân dân cấp phường, thị trấn, đại diện tổ dân phố; đại diện Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải) khảo sát thực tế, ghi nhận hiện trạng các tiêu chí tuyến phố văn minh và thực hiện chấm điểm.

c) Bước 3: Phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế Hạ tầng tổng hợp kết quả đánh giá trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ký Quyết định công nhận khi đạt yêu cầu.

Trường hợp không đủ điều kiện thì có thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp phường, thị trấn được biết.

d) Bước 4: Ủy ban nhân dân cấp huyện có Văn bản báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan về việc công nhận tuyến phố văn minh (kèm Quyết định) để theo dõi; Đồng thời thực hiện đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử của địa phương để người dân, cơ quan, tổ chức được biết.

2. Đối với tuyến phố thuộc thẩm quyền công nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, đánh giá và tự chấm điểm; nếu đạt 80 điểm trở lên và tổng số điểm của từng tiêu chí phải đạt tối thiểu là 50% so với điểm tối đa quy định của từng tiêu chí tương ứng thì lập bộ hồ sơ trình Sở Xây dựng thẩm định.

b) Bước 2: Sở Xây dựng thành lập đoàn kiểm tra (gồm: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Đơn vị quản lý Khu vực phát triển đô thị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, phường, thị trấn có liên quan) khảo sát thực tế, ghi nhận hiện trạng các tiêu chí tuyến phố văn minh và thực hiện chấm điểm.

c) Bước 3: Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ký Quyết định công nhận khi đạt yêu cầu; trường hợp không đáp ứng yêu cầu thì có thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện được biết và nêu đầy đủ lý do.

d) Bước 4: Sở Xây dựng có Văn bản thông báo đến các Sở, ngành và địa phương có liên quan được biết và thực hiện đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng để người dân, cơ quan, tổ chức được biết.

Điều 6. Thành phần hồ sơ và thời gian thẩm định

1. Tờ trình đề nghị công nhận tuyến phố văn minh (Thông tin đầy đủ về quy mô công trình, năm xây dựng, hiện trạng tuyến đường, hiện trạng hai bên đường, đơn vị quản lý).

2. Bảng đánh giá, chấm điểm.

3. Biên bản lấy ý kiến và bản cam kết thực hiện về các tiêu chí của cộng đồng dân cư, tổ chức trên tuyến phố đề nghị công nhận.

4. Các hình ảnh, tư liệu liên quan.

5. Thời gian thẩm định: 20 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ.

Điều 7. Công bố kết quả công nhận và công nhận lại tuyến phố văn minh đô thị

1. Trong thời hạn 10 ngày kể từ khi có Quyết định phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm công bố tuyến phố đạt văn minh đô thị thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các phương thức khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

2. Thời hạn công nhận tuyến phố văn minh đô thị lần đầu 02 năm và 05 năm đối với công nhận lại.

3. Trong thời hạn được công nhận, nếu để xảy ra phản ánh không đảm bảo các tiêu chí nêu trên thì cơ quan ban hành Quyết định công nhận sẽ xem xét thu hồi danh hiệu tuyến phố văn minh đô thị.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức phổ biến, hướng dẫn trình tự, thủ tục triển khai thực hiện Quy định này.

b) Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định công nhận tuyến phố văn minh đô thị theo thẩm quyền.

c) Rà soát các tuyến đường thuộc thẩm quyền công nhận của tỉnh, phối hợp với địa phương để xem xét, đề xuất công nhận.

d) Theo dõi việc thực hiện của các địa phương và định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các tuyến phố văn minh đô thị đã được công nhận và công nhận lại.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh

a) Rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện công nhận các tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện giao phòng Quản lý đô thị hoặc Kinh tế Hạ tầng hoặc Ủy ban nhân dân cấp phường, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện và đề xuất kinh phí (nếu có) trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

c) Chủ trì thẩm định và xem xét quyết định công nhận tuyến phố văn minh đô thị thuộc thẩm quyền.

d) Chịu trách nhiệm tổ chức và duy trì việc thực hiện các tiêu chí tuyến phố văn minh đô thị trên các tuyến phố đã được công nhận.

đ) Thường xuyên kiểm tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm về quản lý tuyến phố văn minh đô thị theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

e) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân trong việc thực hiện xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn.

g) Định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 12, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) các tuyến phố văn minh đô thị đã được công nhận và công nhận lại.

3. Ủy ban nhân dân cấp phường, thị trấn

a) Rà soát, xây dựng kế hoạch đề nghị công nhận các tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn của phường, thị trấn và đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận khi đạt yêu cầu.

b) Rà soát, đánh giá lại các tiêu chí tuyến phố văn minh đô thị đã được công nhận theo quy định để xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền công nhận lại.

c) Tổ chức kiểm tra xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về quản lý tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn quản lý.

d) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt các tiêu chí tuyến phố văn minh đô thị.

4. Các Sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phối hợp Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc hướng dẫn, đánh giá và quản lý việc thực hiện các tiêu chí tuyến phố văn minh đô thị.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng bằng văn bản để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp/.



Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35./2024/QĐ-UBND ngày 09. tháng 08. năm 2024 của Ủy ban nhân tỉnh Đồng Nai)

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Ghi chú
I	Tiêu chí kiến trúc cảnh quan	20	
1	Đảm bảo chỉ giới, khoảng lùi xây dựng theo quy hoạch được duyệt.	4	
2	Chiều cao xây dựng đúng quy hoạch hoặc quy định quản lý được duyệt.	4	
3	Không có trụ sở cơ quan, nhà cửa, quán xá xập xệ.	4	
4	Không để vật liệu xây dựng, vật kiến trúc, đặt chấu cây cảnh lấn chiếm vỉa hè.	4	
5	Cây xanh cảnh quan được trồng phù hợp quy định, có chiều cao phù hợp và sinh trưởng tốt.	4	
II	Tiêu chí hạ tầng đô thị	35	
1	<i>Đường giao thông</i>	<i>10</i>	
-	Chiều rộng mặt đường không nhỏ hơn 7m	2	Trường hợp lòng đường có chiều rộng không đảm bảo hoặc không có vỉa hè thì không thực hiện chấm điểm các nội dung còn lại
-	Có vỉa hè đảm bảo tiêu chuẩn về chiều rộng, có đổ bê tông hoặc lát gạch, không bị bong tróc, hư hỏng.	3	
-	Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà.	3	
-	Có lối lên xuống cho người khuyết tật theo đúng quy định.	2	
2	<i>Hệ thống cấp điện, thông tin liên lạc</i>	<i>10</i>	
-	Đi ngầm	8	Trường hợp đi ngầm thì không chấm điểm đi nổi và ngược lại
-	Đường dây điện đi nổi được bó, cột gọn gàng	4	
-	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	4	
-	Hệ thống điện chiếu sáng được bố trí đầy đủ và hoạt động tốt	2	
3	<i>Hệ thống cấp - thoát nước</i>	<i>15</i>	
-	Có bố trí đường ống cấp nước sạch và đang vận hành ổn định	2	
-	Tỷ lệ người dân đầu nổi sử dụng nước sạch đạt 100%	2	
-	Có bố trí họng cứu hỏa	2	
-	Có đường ống thoát nước mưa, nước thải tách biệt	3	
-	Không có hiện tượng ngập úng khi có mưa	2	

-	Nước thải của người dân được đầu nối đúng quy định	2	
-	Các nắp hố ga, cửa thu nước mặt phải được bố trí đầy đủ, không hư hỏng	2	
III	Tiêu chí vệ sinh môi trường	20	
1	Thu gom chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom hoặc đưa vào từng loại thùng rác hoặc đúng nơi quy định tập trung rác thải (theo quy định tại khoản 1 Điều 59 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020); Không có trường hợp quét rác ra hoặc để rác thải trước cửa nhà, trên vỉa hè, lòng đường	5	
2	Không có nước đọng, rác thải, nước thải, xác súc vật chết trên lòng đường, vỉa hè. Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường giao thông, gây ô nhiễm môi trường	5	
3	Không có tình trạng chướng, dấp, thả súc vật chạy rông, phóng uế trên đường phố	5	
4	Không có tình trạng viết, vẽ bậy trên tường; sơn, treo, dán quảng cáo rao vặt trái phép	5	
IV	Tiêu chí trật tự đô thị	15	
1	Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán	3	
2	Không có đậu xe trên vỉa hè, đậu xe không đúng quy định	3	
3	Không có trường hợp xây dựng khi chưa có giấy phép xây dựng hoặc được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	3	
4	Không có ùn tắc giao thông thường xuyên xảy ra, hiện tượng đua xe trái phép	3	
5	Lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo đúng quy định, không đặt dưới vỉa hè.	3	
V	Tiêu chí an toàn giao thông	10	
1	Có đầy đủ đèn tín hiệu, biển báo, sơn kẻ vạch đường theo quy định	5	
2	Đèn tín hiệu còn hoạt động bình thường, biển báo, sơn vạch kẻ đường còn rõ ràng, không bị mờ phai, bong tróc.	5	
	Tổng	100	